

UBND THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

**BẢN THUYẾT MINH DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH PHÂN CẤP CHO SỞ TƯ PHÁP TRONG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ
BỔ TRỢ TƯ PHÁP THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI**

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
- Khoản 2 Điều 11 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định: “<i>Đẩy mạnh phân quyền, phân cấp các nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan nhà nước ở trung ương cho chính quyền địa phương; phân định rõ giữa thẩm quyền của Ủy ban nhân dân và thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã; bảo đảm không trùng lặp, chồng chéo về nhiệm vụ, quyền hạn giữa các cơ quan nhà nước ở trung ương và địa phương, giữa chính quyền địa phương các cấp và giữa các cơ quan, tổ chức thuộc chính quyền địa phương</i>”. - Khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025 quy định: “<i>Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho Ủy ban nhân dân cùng cấp hoặc Hội đồng nhân dân cấp xã; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy</i>	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng 1. Phạm vi điều chỉnh Quyết định này quy định phân cấp cho Sở Tư pháp trong Quản lý nhà nước về Bổ trợ tư pháp thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai. 2. Đối tượng áp dụng a) Sở Tư pháp; b) Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan đến quản lý nhà nước về bổ trợ tư pháp. c) Các tổ chức hành nghề bổ trợ tư pháp trên địa bàn thành phố Đồng Nai và các tổ chức và cá nhân có liên quan.	- Đảm bảo phù hợp với chủ trương của Đảng và Nhà nước về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm. Mặt khác, Trong quá trình tham mưu Ủy ban nhân dân thành thực hiện nhiệm vụ lĩnh vực công chứng thời gian qua, Sở Tư pháp nhận thấy hiện nay, các lĩnh vực bổ trợ tư pháp về công chứng trên địa bàn thành phố Đồng Nai có quy mô ngày càng lớn, số lượng tổ chức hành nghề công chứng và người hành nghề công chứng tăng nhanh, một số nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực bổ trợ tư pháp như: Thành lập Văn phòng công chứng; Hợp nhất Văn phòng công chứng; Sáp nhập Văn phòng công chứng; Thu hồi quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng... đều là các thủ tục hành chính có tính chất đơn giản, nội dung mang tính chuyên môn thuần túy, thành phần hồ sơ, điều kiện và trình tự, thủ tục giải quyết đã được quy định cụ thể, rõ ràng; việc thẩm định hồ sơ chủ yếu là kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ

<i>định của pháp luật, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp.</i>” Theo đó, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được phân cấp cho cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh. - Khoản 2 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định: <i>“Việc phân cấp phải được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, cá nhân phân cấp”</i>. - Khoản 4 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định: <i>“Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân được phân cấp có quyền tham gia ý kiến đối với dự thảo văn bản phân cấp; đề nghị cơ quan, cá nhân phân cấp điều chỉnh nội dung phân cấp; chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước cơ quan, cá nhân phân cấp về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp; định kỳ báo cáo, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp và không được phân cấp tiếp nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được phân cấp”</i>. - Khoản 1 Điều 54 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định: <i>“đẩy mạnh phân quyền, phân cấp cho chính quyền địa phương trong một số lĩnh vực ưu tiên, cấp bách”</i>.		của hồ sơ và đối chiếu các điều kiện pháp lý theo quy định nhưng phải trình Ủy ban nhân dân thành phố dẫn đến kéo dài thời gian giải quyết thủ tục hành chính, giảm tính chủ động, trách nhiệm của Sở Tư pháp với tư cách là cơ quan chuyên môn, gia tăng khối lượng công việc phải trình Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết trực tiếp. Đồng thời, để đẩy mạnh cải cách hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý nhà nước, giảm khối lượng công việc phải trình Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết trực tiếp đối với các nội dung mang tính chuyên môn thuần túy..., việc phân cấp thực hiện các nhiệm vụ nêu trên cho Sở Tư pháp là phù hợp, góp phần rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục theo quy định. Từ những lý do nêu trên, để tạo tính chủ động, tăng cường quản lý nhà nước và đẩy mạnh phân cấp, Sở Tư pháp tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành dự thảo Quyết định là phù hợp.
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025. - Luật Công chứng năm 2024; - Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.	Điều 2. Nội dung phân cấp 1. Thành lập Văn phòng công chứng; 2. Hợp nhất Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh; 3. Sáp nhập Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh; 4. Chuyển nhượng toàn bộ phần vốn	Tại Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng quy định UBND cấp tỉnh có thẩm quyền: Chuyển đổi Văn phòng công chứng (Điều 17); Thành lập Văn phòng công chứng (Điều 19); Hợp nhất Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp

	góp của toàn bộ thành viên hợp danh của Văn phòng công chứng; 5. Chuyển đổi Văn phòng công chứng; 6. Bán Văn phòng công chứng theo loại hình doanh nghiệp tư nhân; 7. Thu hồi quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng.	danh (Điều 23); Sáp nhập Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh (Điều 24); Chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của toàn bộ thành viên hợp danh của Văn phòng công chứng (Điều 25); Bán Văn phòng công chứng theo loại hình doanh nghiệp tư nhân (Điều 26), Thu hồi quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng (Điều 27).
	Điều 3. Trách nhiệm của Sở Tư pháp Sở Tư pháp chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung được phân cấp theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Ủy ban nhân dân thành phố về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp; định kỳ báo cáo, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp về Ủy ban nhân dân thành phố và không được phân cấp tiếp nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được phân cấp.	Khoản 4 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định: “<i>Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân được phân cấp có quyền tham gia ý kiến đối với dự thảo văn bản phân cấp; đề nghị cơ quan, cá nhân phân cấp điều chỉnh nội dung phân cấp; chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước cơ quan, cá nhân phân cấp về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp; định kỳ báo cáo, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp và không được phân cấp tiếp nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được phân cấp.</i>”

	Điều 4. Điều khoản thi hành 1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2026. 2. Trường hợp các thủ tục hành chính quy định tại Điều 2 Quyết định này đã tiếp nhận hoặc đang trong quá trình giải quyết thì tiếp tục thực hiện theo trình tự, thủ tục trước ngày Quyết định này có hiệu lực. 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.	Theo khoản 1 Điều 53 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15: “Điều 53. Thời điểm có hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật <i>1. Thời điểm có hiệu lực toàn bộ hoặc một phần văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại văn bản đó nhưng không sớm hơn 45 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành đối với văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước ở trung ương; không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành đối với văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương.</i> Theo khoản 2 Điều 67 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP: “Điều 67. Quy định chuyển tiếp, hiệu lực thi hành, quy định chi tiết <i>...2. Văn bản phải xác định cụ thể ngày, tháng, năm có hiệu lực thi hành”.</i> Việc quy định trường hợp các thủ tục hành chính quy định tại Điều 2 Quyết định này đã được tiếp nhận hoặc đang giải quyết thì tiếp tục thực hiện theo trình tự, thủ tục trước ngày Quyết định này có hiệu lực đảm bảo việc giải quyết thủ tục hành chính được thông suốt.
--	--	---